

TỰ HỌC LÝ THUYẾT LÁI XE Ô TÔ

MÔN 5 · 20 GIỜ LÝ THUYẾT

KỸ THUẬT LÁI XE

Môn học nối lý thuyết với vô lăng: học xong slide này, buổi đầu ngồi lên xe bạn đã biết phải làm gì, theo thứ tự nào.

Biên soạn theo Giáo trình Kỹ thuật lái xe ô tô (Tổng cục Đường bộ Việt Nam) và trình tự sát hạch tại Thông tư 108/2026/TT-BCA · Bộ 600 câu hỏi sát hạch · Cập nhật 28/8/2026

BỘ SLIDE NÀY GỒM

- Thao tác chuẩn với vô lăng, côn, ga, phanh, cần số
- Kỹ thuật lái trên đèo dốc, đường trơn, ban đêm, cao tốc
- 11 bài sát hạch trong hình, mô tả từng bài và lỗi bị trừ điểm
- 58 câu hỏi thi thật của môn Kỹ thuật lái xe

Đọc trước mỗi buổi học thực hành, hiệu quả gấp đôi.

Dùng bộ slide này thế nào cho hiệu quả?

Bộ slide được thiết kế để tự học tại nhà: mỗi slide là một ý trọn vẹn, đọc xong hiểu ngay, không cần thầy giảng kèm.

01	Xem trước bản đồ nội dung	Lướt slide mục lục để biết môn học có mấy chương, mỗi chương giải quyết việc gì. Đừng học ngay từ trang đầu tới trang cuối — biết trước bố cục giúp bạn nhớ có hệ thống.
02	Học theo từng chương, không học dồn	Môn này nên chia 5–6 buổi, xen kẽ với buổi học thực hành trên xe. Mỗi buổi chỉ nên học 1 chương rồi nghỉ. Kiến thức lái xe cần ngấm dần, học dồn một đêm là quên ngay hôm sau.
03	Đọc kỹ ô “GHI NHỚ” và “CẢNH BÁO”	Những ô màu ở cuối slide chính là phần hay ra đề và hay bị mất điểm nhất. Nếu chỉ có 10 phút ôn lại, hãy đọc riêng các ô này.
04	Bấm F5 để trình chiếu và tự trả lời	Phần câu hỏi ở cuối bộ slide là câu hỏi thi thật. Hãy che phần đáp án (ô màu xanh), tự chọn trước rồi mới đối chiếu. Trả lời đúng liền 2 lượt mới coi là thuộc.
05	Xem ô ghi chú của người soạn	Mỗi slide đều có phần ghi chú bên dưới (View → Notes / Chế độ xem ghi chú). Đó là phần giảng giải thêm, đọc như đọc sách.
06	Luyện đề trên máy trước ngày thi	Bộ slide giúp bạn hiểu bản chất; còn tốc độ bấm đề thì phải luyện trên phần mềm. Môn này có 58 câu (câu 206 – 263) trong bộ 600 câu.

BẢN ĐỒ NỘI DUNG

Sáu chương lý thuyết + phần luyện câu hỏi. Chương 06 chính là nội dung bạn sẽ thi ngoài sân.

01 Buồng lái và các bộ phận điều khiển

Vô lăng, côn, ga, phanh, cần số, bảng đồng hồ

02 Thao tác cơ bản trước khi xe lăn bánh

Lên xuống xe, chỉnh ghế, chỉnh gương, thắt dây đai

03 Kỹ thuật điều khiển xe

Khởi hành, tăng giảm số, phanh, dừng xe, lùi, quay đầu, ghép xe

04 Lái xe trên các loại đường

Đường bằng, đèo dốc, đường trơn, ngập nước, cầu phà, ban đêm

05 Điểm mù và phán đoán tình huống

Vùng không nhìn thấy, mệt mỏi, xử lý tình huống nguy hiểm

06 11 bài sát hạch lái xe trong hình

Trình tự, yêu cầu và lỗi bị trừ điểm của từng bài

07 Câu hỏi thi thật môn Kỹ thuật lái xe

58 câu có đáp án, đánh dấu câu điểm liệt

01

CHƯƠNG

Buồng lái và các bộ phận điều khiển

TRONG CHƯƠNG NÀY

- Vị trí và tác dụng của từng bộ phận trong buồng lái
- Bốn nấc khoá điện, ba nấc công tắc đèn
- Đọc hiểu bảng đồng hồ và các đèn báo

Trước khi biết lái, phải biết gọi tên và biết dùng đúng từng nút bấm.

Sáu bộ phận điều khiển chính

Vô lăng lái

Điều khiển hướng chuyển động của xe. Ở Việt Nam đi bên phải nên vô lăng đặt bên trái (tay lái thuận).

Bàn đạp ly hợp (côn)

Ngắt và nối truyền động từ động cơ đến hộp số. Dùng khi khởi động, khi chuyển số. Đặt bên trái cùng.

Bàn đạp phanh

Giảm tốc độ và dừng xe. Đặt ở giữa. Với xe số tự động, chân trái nghỉ, chỉ dùng chân phải cho cả phanh và ga.

Bàn đạp ga

Điều khiển lượng nhiên liệu, thay đổi tốc độ xe. Đặt bên phải cùng.

Cần số

Thay đổi tỷ số truyền phù hợp sức cản chuyển động. Xe số tự động có các vị trí P – R – N – D.

Phanh đỗ (phanh tay)

Giữ xe đứng yên khi dừng, đỗ; hỗ trợ khởi hành ngang dốc. Nay nhiều xe dùng phanh điện tử EPB.

Nhớ thứ tự ba bàn đạp từ trái sang phải: CÔN – PHANH – GA. Xe số tự động bỏ bàn đạp côn, chỉ còn PHANH – GA.

Hai công tắc hay bị hỏi trong đề thi

Khoá điện có 4 nấc

- Nấc 0 (LOCK): cắt điện toàn bộ, rút được chìa
- Nấc 1 (ACC): cấp điện hạn chế cho radio, bảng đồng hồ; động cơ không nổ
- Nấc 2 (ON): cấp điện cho toàn bộ hệ thống của xe
- Nấc 3 (START): khởi động động cơ; khởi động xong chìa tự quay về nấc 2
- Xe đời mới dùng nút bấm Start/Stop với chìa khoá thông minh, nguyên lý các nấc vẫn như vậy

Công tắc đèn có 3 nấc

- Nấc 0: tắt toàn bộ đèn
- Nấc 1: bật đèn cốt (chiếu gần), đèn kích thước, đèn hậu, đèn bảng đồng hồ
- Nấc 2: bật đèn pha (chiếu xa) và các đèn phụ
- Gạt cần về trước/sau để xin đường trái/phải; nháy liên tục để xin vượt
- Trong đô thị ban đêm và khi gặp xe ngược chiều: dùng đèn cốt, không dùng đèn pha

Câu hỏi kinh điển: “Khi khởi động động cơ, chìa khoá ở nấc nào?” — nấc START (nấc 3), sau đó tự về ON.

Đọc bảng đồng hồ: những đèn báo không được bỏ qua

- Đèn CHECK ENGINE (hình động cơ, màu vàng): hệ thống tự chẩn đoán phát hiện lỗi — đi kiểm tra sớm, nếu đèn nhấp nháy thì phải dừng xe.
- Đèn báo áp suất dầu bôi trơn (hình bình dầu, màu đỏ): thiếu dầu hoặc mất áp suất dầu — DỪNG XE NGAY, tắt máy.
- Đèn/đồng hồ báo nhiệt độ nước làm mát: kim sang vùng đỏ là động cơ quá nhiệt — dừng xe, để nguội, không mở nắp két nước ngay.
- Đèn ABS: hệ thống chống bó cứng phanh có sự cố; phanh vẫn ăn nhưng mất tính năng chống bó cứng.
- Đèn phanh đỗ: bật sáng khi phanh tay đang kéo hoặc khi dầu phanh thiếu — kiểm tra trước khi đi tiếp.
- Đèn túi khí SRS: hệ thống túi khí có lỗi, túi khí có thể không bung khi va chạm.
- Đèn ắc quy: hệ thống nạp điện có sự cố, xe đang chạy bằng điện dự trữ trong ắc quy.

Quy ước màu: ĐỎ là dừng xe kiểm tra ngay; VÀNG là cảnh báo, đi tiếp được nhưng phải xử lý sớm; XANH LỤC/LAM chỉ là báo trạng thái đang hoạt động.

02

CHƯƠNG

Thao tác cơ bản trước khi xe lăn bánh

TRONG CHƯƠNG NÀY

- Lên xuống xe an toàn
- Ba việc bắt buộc: chỉnh ghế – chỉnh gương – thắt dây đai
- Kiểm tra quanh xe trước khi khởi hành

Người lái giỏi nhận ra ngay ở thao tác chuẩn bị, không phải ở tốc độ.

Trình tự chuẩn bị trước mỗi chuyến đi

01	Kiểm tra một vòng quanh xe	Quan sát lốp có non hơi, có vật cản dưới gầm, phía sau xe không; nhìn vệt dầu, nước dưới gầm; kiểm tra đèn, gương.
02	Lên xe đúng cách	Quan sát phía sau, mở cửa vừa đủ, nhanh chóng vào xe và đóng cửa; ở đường phố nên lên xuống xe phía lề đường.
03	Điều chỉnh ghế ngồi	Ngồi sao cho đạp hết bàn đạp côn/phanh mà đầu gối vẫn hơi chùng; lưng tựa chắc vào lưng ghế; cổ tay đặt được lên vành vô lăng khi duỗi thẳng tay.
04	Điều chỉnh gương chiếu hậu	Gương trong: nhìn trọn kính hậu. Gương ngoài: thấy một phần thân xe ở mép trong và mặt đường phía sau; chỉnh để vùng điểm mù nhỏ nhất.
05	Thắt dây đai an toàn	Dây vắt qua vai và xương chậu, không vặn xoắn, không luồn dây dưới nách. Người ngồi các hàng ghế sau cũng phải thắt.
06	Khởi động và kiểm tra đồng hồ	Về số N (hoặc P với xe tự động), đạp côn/phanh, khởi động; nhìn bảng đồng hồ xem còn đèn cảnh báo nào sáng không rồi mới đi.

Thứ tự dễ nhớ: NGOÀI XE → GHẾ → GƯƠNG → DÂY ĐAI → NỔ MÁY → ĐỒNG HỒ.

Cầm vô lăng và đánh lái

CƠ BẢN

Vị trí tay khi chạy tốc độ cao

Tay trái ở vị trí 10 giờ, tay phải ở 2 giờ; hai vai và tay thả lỏng, mắt nhìn xa về hướng xe chạy.

CƠ BẢN

Vị trí tay khi chạy chậm, vào cua ngặt

Tay trái 9–10 giờ, tay phải 2–3 giờ; chia vành vô lăng như mặt đồng hồ để xác định điểm nắm.

NGUYÊN TẮC

Nguyên tắc chung

Muốn xe đi hướng nào thì quay vô lăng về hướng đó, kể cả khi tiến và khi lùi. Chuyển hướng xong phải TRẢ LÁI kịp thời để xe ổn định hướng mới.

KỸ THUẬT

Kéo – đẩy luân phiên

Khi đánh lái nhiều vòng: một tay kéo, tay kia đẩy và chuyển vị trí nắm; không vắt chéo tay qua tâm vô lăng, không xoay vô lăng bằng lòng bàn tay.

Lỗi kinh điển của người mới: quên trả lái sau khi rẽ, khiến xe chạy vòng cung sang làn bên cạnh.

03

CHƯƠNG

Kỹ thuật điều khiển xe

TRONG CHƯƠNG NÀY

- Khởi hành, tăng số, giảm số
- Ba cách giảm tốc độ và cách dừng xe êm
- Lùi xe, quay đầu, ghép xe dọc và ghép ngang

Chương trung tâm của môn học: mỗi mục là một thao tác bạn sẽ lặp lại hàng nghìn lần.

Khởi hành trên đường bằng (xe số cơ khí)

01	Kiểm tra an toàn	Quan sát gương và phía trước, bật đèn tín hiệu trái xin đường.
02	Đạp côn hết hành trình	Chân trái đạp ly hợp sát sàn, vào số 1.
03	Nhả phanh đỗ	Hạ phanh tay, tay phải trở lại vô lăng.
04	Nhả côn kết hợp tiếp ga	Nhả côn từ từ đến điểm bám (xe hơi rung, tiếng máy trầm xuống), giữ nguyên chân côn khoảng một nhịp rồi tiếp ga nhẹ.
05	Xe lăn bánh thì nhả hết côn	Khi xe đã đi đều, nhả hết chân côn, đưa chân trái về vị trí nghỉ, tắt đèn tín hiệu.

Chết máy khi khởi hành gần như luôn do một trong hai lỗi: nhả côn quá nhanh, hoặc quên tiếp ga. Với xe số tự động: đạp phanh, về D, nhả phanh tay, nhả phanh chân, chuyển sang ga.

Tăng số và giảm số

Tăng số (lên số cao)

- Tăng ga cho xe đủ đà
- Nhả ga, đạp côn hết hành trình
- Đưa cần số về số cao hơn liền kề, không nhảy cóc khi chưa đủ tốc độ
- Nhả côn từ từ kết hợp tiếp ga đều
- Nguyên tắc: tốc độ tăng dần thì số tăng dần, không để máy gào

Giảm số (về số thấp)

- Nhả ga cho xe giảm tốc, có thể rà phanh
- Đạp côn hết hành trình, đưa về số thấp hơn
- Nhả côn từ từ, tiếp ga cho vòng tua phù hợp
- Về số thấp trước khi vào cua, trước khi lên dốc, trước khi xuống dốc dài
- Không để xe ì máy, rung giật vì đi số cao ở tốc độ thấp

Câu thần chú: LÊN SỐ THEO TỐC ĐỘ, VỀ SỐ THEO SỨC CẦN. Lên dốc, vào cua, đường xấu thì chủ động về số thấp từ xa.

Ba cách giảm tốc độ

CÁCH 1

Phanh bằng động cơ

Nhả chân ga, giữ số đang đi hoặc về số thấp hơn, để sức cản của động cơ hãm xe. Dùng khi xuống dốc dài, đường trơn — an toàn nhất, không làm nóng phanh.

CÁCH 2

Phanh chân

Đạp bàn đạp phanh với lực tăng dần, không đạp giật cục. Dùng khi cần giảm tốc nhanh hoặc dừng hẳn.

CÁCH 3

Phanh phối hợp

Kết hợp phanh động cơ với phanh chân: về số thấp rồi rà phanh. Bắt buộc khi xuống đèo dốc dài để tránh mất phanh do sôi dầu phanh, cháy má phanh.

Xuống dốc dài mà rà phanh chân liên tục là nguyên nhân số một của mất phanh. Nguyên tắc vàng: LÊN DỐC SỐ NÀO, XUỐNG DỐC SỐ ĐÓ.

Lùi xe an toàn

- Trước khi lùi phải xuống xe quan sát phía sau nếu tầm nhìn hạn chế, đặc biệt khi có trẻ em, vật thấp.
- Bật đèn tín hiệu, quan sát qua gương và quay đầu nhìn trực tiếp qua vai phải; camera lùi chỉ là hỗ trợ.
- Đạp côn, vào số lùi (R), nhả côn thật chậm để xe đi với tốc độ đi bộ; giữ chân sẵn trên phanh.
- Đánh lái theo nguyên tắc: muốn đuôi xe đi về hướng nào thì đánh vô lăng về hướng đó.
- Không lùi ở nơi cấm dừng, đường giao nhau, đường ngang đường sắt, nơi tầm nhìn bị che khuất, trong hầm và trên cao tốc.
- Lùi từng đoạn ngắn, dừng lại quan sát, không lùi một mạch.

Với ghép xe: ghép dọc là lùi vào ô nằm dọc theo lề đường; ghép ngang là lùi vào ô vuông góc với lề. Cả hai đều dựa vào việc chọn đúng điểm chuẩn trước khi đánh lái.

Quay đầu xe (đảo chiều) an toàn

01	Chọn nơi được phép quay đầu	Luật cấm quay đầu ở: phần đường dành cho người đi bộ qua đường, trên cầu, đầu cầu, gầm cầu vượt, ngầm, nơi giao nhau cùng mức với đường sắt, đường hẹp, đường dốc, đoạn đường cong tầm nhìn bị che khuất, đường cao tốc, trong hầm đường bộ và trên đường một chiều.
02	Quan sát và báo hiệu	Giảm tốc độ từ xa, bật tín hiệu, quan sát cả hai chiều và phía sau.
03	Tiến hết lái	Cho xe tiến sát mép đường bên phải rồi đánh hết lái sang trái, tiến đến khi gần mép đường đối diện.
04	Lùi hết lái ngược lại	Dừng, về số lùi, đánh hết lái sang phải, lùi từ từ, luôn nhìn phía sau.
05	Lặp lại đến khi đủ hướng	Tiến – lùi thêm nếu đường hẹp; mỗi lần đổi chiều phải dừng hẳn rồi mới đánh lái.

Nguyên tắc an toàn: quay đầu ở nơi nào mà bạn không chắc, thì đi thêm một đoạn tìm chỗ rộng hơn — không có ai phạt bạn vì đi thêm 200 mét.

04

CHƯƠNG

Lái xe trên các loại đường

TRONG CHƯƠNG NÀY

- Cẩn đường, tránh xe trên đường hẹp
- Lên dốc, xuống dốc, dừng và khởi hành ngang dốc
- Đường trơn trượt, ngập nước, đường xấu
- Ban đêm, sương mù, mưa gió; qua cầu, phà, trạm thu phí

Đây là phần giúp bạn an toàn thật sự sau khi đã có bằng.

Căn đường và giữ làn

- Người lái ngồi bên trái nên cảm giác khoảng cách hai bên không đối xứng: dễ đi lệch về bên phải.
- Cách căn: nhìn xa 15–20 mét về phía trước, lấy mép đường hoặc vạch kẻ làm chuẩn, không nhìn sát đầu xe.
- Khi xe đi đúng giữa làn, mép trái nắp ca-pô thường trùng với tim đường (tùy xe, phải tự kiểm chứng vài lần).
- Tránh xe ngược chiều trên đường hẹp: giảm tốc độ, đi sát về bên phải, nếu cần thì dừng hẵn nhường đường.
- Xe xuống dốc nhường xe lên dốc; xe có chướng ngại vật phía trước nhường xe không có chướng ngại vật.
- Không bám sát xe trước: giữ khoảng cách theo bảng cự ly an toàn của môn Pháp luật.

Mẹo tự kiểm tra căn đường: chạy chậm giữa hai hàng cọc trong sân tập, nhờ người đứng ngoài báo lệch bên nào.

Lên dốc và xuống dốc

Lên dốc

- Về số thấp TỪ TRƯỚC chân dốc, không đợi xe ì mới về số
- Giữ ga đều, không cắt côn giữa dốc
- Dừng giữa dốc: đạp phanh, kéo phanh tay, về số 1 (hoặc N với xe tự động)
- Khởi hành ngang dốc: nhả côn tới điểm bám, tiếp ga rồi mới nhả phanh tay từ từ
- Xe có HAC (hỗ trợ khởi hành ngang dốc) giữ phanh khoảng 2 giây để bạn chuyển chân

Xuống dốc

- Về số thấp trước khi vào dốc; lên dốc số nào thì xuống dốc số đó
- Dùng phanh động cơ là chính, phanh chân chỉ để hỗ trợ
- Tuyệt đối không cắt côn, không về số N để xe trôi tự do
- Rà phanh liên tục làm nóng má phanh, sôi dầu phanh dẫn tới mất phanh
- Đi sát về bên phải, chú ý xe ngược chiều đang lên dốc

Nếu mất phanh khi xuống dốc: về số thấp nhất có thể, dùng phanh tay từ từ, tìm đường lánh nạn hoặc cho xe cộ vào ta-luy dương để giảm tốc — tuyệt đối không tắt máy vì sẽ mất trợ lực lái.

Đường trơn, ngập nước và đường xấu

Đường trơn trượt

Giảm tốc độ, giữ đều ga, không phanh gấp, không đánh lái gấp. Khi xe bị trượt: nhả ga, đánh lái NHẸ theo hướng đuôi xe trượt để lấy lại hướng.

Đường ngập nước

Ước lượng độ sâu trước khi qua; đi số thấp, ga đều, không sang số giữa vũng nước. Qua khỏi vũng, rà phanh nhẹ vài lần cho khô má phanh rồi mới đi tốc độ bình thường.

Đường nhiều ổ gà, đường lầy

Đi chậm, chọn phần đường phẳng nhất, cho bánh xe đi né ổ gà thay vì đi hai bánh xuống hố; đường lầy dùng số thấp, ga đều, không đánh lái liên tục.

Qua cầu, qua phà

Giảm tốc độ, đi đúng phần đường; xuống phà thì xe xuống trước lên sau theo hướng dẫn, kéo phanh tay, cài số và tắt máy khi phà chạy.

Nguyên tắc chung cho mọi mặt đường xấu: GIẢM TỐC ĐỘ – GIỮ ĐỀU GA – KHÔNG THAO TÁC ĐỘT NGỘT.

Lái xe ban đêm, sương mù, mưa gió

- Ban đêm tầm nhìn chỉ còn trong vùng đèn chiếu: giảm tốc độ để quãng đường phanh nằm trong tầm chiếu sáng của đèn.
- Dùng đèn chiếu xa (pha) ở đường trường vắng; chuyển sang đèn chiếu gần (cốt) khi có xe ngược chiều, khi đi trong đô thị, khi bám theo xe trước.
- Bị xe ngược chiều pha đèn: không nhìn thẳng vào đèn, nhìn về mép đường bên phải làm chuẩn, giảm tốc độ.
- Sương mù: bật đèn sương mù và đèn cốt, KHÔNG bật đèn pha vì ánh sáng phản xạ ngược lại làm loá mắt.
- Mưa lớn: bật gạt mưa và đèn, giảm tốc độ, tăng khoảng cách gấp đôi, tránh phanh gấp vì dễ trượt nước.
- Gió mạnh ngang đường: cầm chắc vô lăng, giảm tốc, chú ý khi ra khỏi vùng khuất gió (qua cầu, ra khỏi hầm).
- Buồn ngủ là nguy hiểm nhất: dừng nghỉ 15–20 phút, không dùng chất kích thích để cố chạy tiếp.

Câu thi hay gặp: gặp xe ngược chiều ban đêm thì phải chuyển từ đèn chiếu xa sang đèn chiếu gần — đáp án luôn là chuyển sang đèn cốt và giảm tốc độ.

05

CHƯƠNG

Điểm mù và phán đoán tình huống

TRONG CHƯƠNG NÀY

- Điểm mù là gì và nằm ở đâu trên từng loại xe
- Không đi vào điểm mù của xe khác
- Một mỗi khi lái xe và cách xử lý
- Phán đoán trước tình huống thay vì phản ứng sau

Phần này ngắn nhưng cứu mạng: phần lớn va chạm chết người với xe tải bắt nguồn từ điểm mù.

Điểm mù — vùng bạn không thể nhìn thấy

Khái niệm

Là khoảng không gian mà người lái không quan sát được, kể cả nhìn trực tiếp lẫn qua gương chiếu hậu và camera. Điểm mù phụ thuộc kết cấu khoang lái và vị trí lắp gương.

Trên xe con

Hai vùng chéo phía sau hai bên xe — nơi xe khác đang vượt hay nằm; và vùng bị cột A che khuất khi vào cua.

Trên xe tải, xe khách

Điểm mù rất lớn: ngay trước đầu xe, dọc hai bên hông, và một vùng dài phía sau. Người lái xe tải hầu như không thấy xe máy đi sát hông phải.

Nguy hiểm nhất: xe đầu kéo rẽ phải

Khi xe đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc rẽ phải, đuôi rơ moóc quét vào phía trong. Tuyệt đối không đi vào bên hông phải của xe đầu kéo đang rẽ phải.

Hai việc phải làm: chỉnh gương để thu nhỏ điểm mù của mình, và không dừng hay đi kéo dài trong điểm mù của xe khác.

Mệt mỗi khi lái xe

Nguyên nhân

- Lái xe liên tục quá lâu, thiếu ngủ
- Tư thế ngồi sai, ghế chỉnh không đúng
- Buồng lái nóng, thiếu không khí, tiếng ồn và rung lớn
- Ăn quá no hoặc để đói; dùng thuốc gây buồn ngủ
- Căng thẳng vì đường đông, thời tiết xấu

Cách xử lý

- Nghỉ giải lao sau tối đa 4 giờ lái liên tục — đây là quy định của luật
- Xuống xe vận động, hít thở, rửa mặt
- Mở cửa kính lấy khí tươi, chỉnh nhiệt độ điều hoà dễ chịu
- Buồn ngủ thì dừng chợp mắt 15–20 phút, không cố chạy tiếp
- Không dùng rượu bia và chất kích thích để chống buồn ngủ

Dấu hiệu cảnh báo: chợp mắt liên tục, ngáp nhiều, nhớ không rõ vài km vừa đi qua, xe bị lệch làn nhẹ. Xuất hiện một trong các dấu hiệu này là phải dừng nghỉ.

Quy trình phán đoán và xử lý tình huống

01	Quan sát rộng và xa	Nhìn xa 12–15 giây phía trước (khoảng 300–400 m khi chạy nhanh), quét gương mỗi 5–8 giây, không dán mắt vào đuôi xe trước.
02	Nhận diện nguy cơ	Trẻ em ven đường, xe máy chuẩn bị sang đường, xe buýt đang dừng đón khách, xe tải bật xi nhan, đoạn đường có vết phanh, khuất tầm nhìn.
03	Dự đoán tình huống xấu nhất	Giả định người kia sẽ làm điều bất ngờ nhất: xe máy sẽ bất chợt rẽ, người đi bộ sẽ bước xuống lòng đường.
04	Chuẩn bị sẵn phương án	Nhả ga, đặt hờ chân lên phanh, chọn trước khoảng trống để tránh; giảm tốc độ trước khi cần.
05	Hành động dứt khoát	Khi tình huống xảy ra: phanh thẳng và giữ chắc vô lăng; chỉ đánh lái tránh khi chắc chắn khoảng trống bên cạnh an toàn.

Người lái an toàn không phải người phản xạ nhanh nhất, mà là người tạo ra ít tình huống bất ngờ nhất cho chính mình.

06

CHƯƠNG

11 bài sát hạch lái xe trong hình (hạng B)

TRONG CHƯƠNG NÀY

- Trình tự 11 bài liên hoàn theo Thông tư 108/2026/TT-BCA
- Thời gian, tốc độ và các yêu cầu chung
- Tình huống nguy hiểm xuất hiện bất ngờ trong sân
- Những lỗi bị trừ điểm và lỗi bị đình chỉ

Đây là phần thi thực hành trong hình — học thuộc trình tự trước khi ra sân sẽ tiết kiệm rất nhiều giờ tập.

Trình tự 11 bài sát hạch trong hình – hạng B

Từ bài 2 đến bài 10 được bố trí theo thứ tự phù hợp với diện tích sân của từng trung tâm sát hạch.

Bài	Nội dung	Điều cần nhớ
1	Xuất phát	Thắt dây an toàn, bật xi nhan trái, tắt xi nhan sau vạch 5 m
2	Dừng xe nhường đường cho người đi bộ	Dừng đúng vạch, không vượt quá, không dừng quá xa
3	Dừng và khởi hành xe ngang dốc	Dừng cách vạch không quá 500 mm; tụt dốc quá 500 mm hoặc quá 30 giây → đình chỉ
4	Qua vệt bánh xe và đường vòng vuông góc	Bánh xe phải đi lọt vệt; không đè vạch
5	Qua ngã tư có tín hiệu điều khiển giao thông	Chấp hành đèn, dừng đúng vạch, đi đúng hướng mũi tên
6	Qua đường vòng quanh co (chữ S)	Giữ tốc độ chậm, đánh lái sớm, không đè vạch
7	Ghép xe dọc vào nơi đỗ	Lùi vào ô dọc, dừng đúng vị trí rồi tiến ra
8	Ghép xe ngang vào nơi đỗ	Lùi vào ô ngang — bài khó nhất với người mới
9	Tạm dừng ở chỗ có đường sắt chạy qua	Dừng đúng vạch quy định trước đường sắt
10	Thay đổi số trên đường bằng	Phải lên số và đạt tốc độ tối thiểu trong đoạn quy định
11	Kết thúc	Bật xi nhan phải khi qua vạch kết thúc

Hạng C1, C, D1, D2, D thi 10 bài (bài ghép dọc và ghép ngang gộp lại thành một bài ghép xe vào nơi đỗ).

Yêu cầu chung xuyên suốt bài thi trong hình

THỜI GIAN VÀ TỐC ĐỘ

Thời gian thực hiện toàn bộ bài sát hạch trong hình: 18 phút với hạng B (15 phút với D1, D2; 20 phút với C1, C, D). Tốc độ động cơ không quá 4.000 vòng/phút; tốc độ xe chạy không quá 24 km/h với hạng B, D1, D2 (20 km/h với hạng C1, C, D), trừ bài thay đổi số trên đường bằng.

TÌNH HUỐNG NGUY HIỂM BẤT NGỜ

Ngoài khu vực các bài thi, trong sân sẽ xuất hiện ngẫu nhiên tín hiệu nguy hiểm (loa báo và đèn đỏ trên xe bật sáng). Không phanh dừng xe trong 3 giây: trừ 10 điểm. Không bấm nút bật tín hiệu nguy hiểm trong 5 giây: trừ 10 điểm. Không tắt tín hiệu nguy hiểm trước khi đi tiếp: trừ 10 điểm.

XI NHAN VÀ DỪNG XE TRONG SÂN

Trong sân, ngoài khu vực bài thi, nếu chuyển hướng hoặc chuyển làn mà không bật xi nhan: mỗi lần trừ 5 điểm. Dừng xe ở vị trí không đúng quy định: mỗi lần trừ 5 điểm. Động cơ phải hoạt động liên tục.

Những lỗi khiến bạn bị trừ nặng hoặc bị đình chỉ

- Không thắt dây an toàn trước khi xuất phát: trừ 5 điểm.
- Không bật đèn xi nhan trái khi xuất phát; không tắt xi nhan ở khoảng cách 5 mét sau vạch xuất phát: mỗi lỗi trừ 5 điểm.
- Quá 20 giây kể từ khi có lệnh xuất phát mà chưa qua vạch: trừ 5 điểm; quá 30 giây: BỊ ĐÌNH CHỈ.
- Để bánh xe đè vạch, đi ra ngoài giới hạn hình thi: bị trừ điểm nặng hoặc đình chỉ tùy bài.
- Để xe bị chết máy: mỗi lần trừ 5 điểm. Để tốc độ động cơ quá 4.000 vòng/phút: mỗi lần trừ 5 điểm.
- Lái xe lên bó vỉa, gây tai nạn trong quá trình sát hạch: BỊ ĐÌNH CHỈ ngay lập tức.
- Quá thời gian quy định của toàn bài: cứ quá mỗi khoảng thời gian nhất định lại bị trừ điểm.

Thang điểm phần thực hành trong hình là 100 điểm, đạt từ 80 điểm trở lên (thi trên đường cũng 100 điểm, đạt 80). Sai một bài lớn là gần như hết cửa, nên hãy đi CHẬM và CHẮC — thời gian 18 phút là rất rộng rãi nếu bạn không dừng quá lâu.

07

CHƯƠNG

Câu hỏi thi thật môn Kỹ thuật lái xe

TRONG CHƯƠNG NÀY

- 58 câu, từ câu 206 đến câu 263 trong bộ 600 câu
- Nhiều câu điểm liệt nằm ở chương này — chú ý nhấn đỏ
- Đáp án đúng được tô xanh, có ghi chú ở phần Notes của mỗi slide

Đây là chương có tỷ lệ câu điểm liệt cao, đừng học lướt.

Khi điều khiển xe mô tô tay ga xuống đường dốc dài, độ dốc cao, người lái xe cần thực hiện các thao tác nào dưới đây để bảo đảm an toàn?

A Giữ tay ga ở mức độ phù hợp, sử dụng phanh trước và phanh sau để giảm tốc độ.

ĐÁP ÁN

B Nhả hết tay ga, tắt động cơ, sử dụng phanh trước và phanh sau để giảm tốc độ.

C Sử dụng phanh trước để giảm tốc độ kết hợp với tắt chìa khóa điện của xe

Khi vào số để khởi hành xe ô tô có số tự động, người lái xe phải thực hiện các thao tác nào để bảo đảm an toàn?

A Đạp bàn đạp phanh chân hết hành trình, vào số và nhả phanh đỗ, kiểm tra lại xem có bị nhầm số không rồi mới cho xe lăn bánh.

ĐÁP ÁN

B Đạp bàn đạp để tăng ga với mức độ phù hợp, vào số và kiểm tra lại xem có bị nhầm số không rồi mới cho xe lăn bánh.

Khi nhả phanh đỗ cơ khí điều khiển bằng tay (phanh tay), người lái xe cần phải thực hiện các thao tác nào?

A Dùng lực tay phải kéo cần phanh tay về phía sau hết hành trình; nếu khóa hãm bị kẹt cứng phải đẩy mạnh phanh tay về phía trước, sau đó bóp khóa hãm.

B Dùng lực tay phải bóp khóa hãm đẩy cần phanh tay về phía trước hết hành trình; nếu khóa hãm bị kẹt cứng phải kéo cần phanh tay về phía sau đồng thời bóp khóa hãm.

ĐÁP ÁN

C Dùng lực tay phải đẩy cần phanh tay về phía trước hết hành trình; nếu khóa hãm bị kẹt cứng phải đẩy mạnh phanh tay về phía trước, sau đó bóp khóa hãm.

Khi khởi hành ô tô sử dụng hộp số cơ khí trên đường bằng, người lái xe cần thực hiện các thao tác nào theo trình tự dưới đây?

A Kiểm tra an toàn xung quanh xe ô tô; nhả từ từ đến 1/2 hành trình bàn đạp ly hợp (côn) và giữ trong khoảng 3 giây; vào số 1; nhả hết phanh tay, báo hiệu bằng còi, đèn trước khi xuất phát; tăng ga đủ để xuất phát, sau đó vừa tăng ga vừa nhả hết côn để cho xe ô tô chuyển động.

B Kiểm tra an toàn xung quanh xe ô tô; đạp ly hợp (côn) hết hành trình; vào số 1; nhả hết phanh tay, báo hiệu bằng còi, đèn trước khi xuất phát; tăng ga đủ để xuất phát; nhả từ từ đến 1/2 hành trình bàn đạp côn và giữ trong khoảng 3 giây, sau đó vừa tăng ga vừa nhả hết côn để cho xe ô tô chuyển động.

ĐÁP ÁN

Khi quay đầu xe, người lái xe cần phải quan sát và thực hiện các thao tác nào để bảo đảm an toàn giao thông?

A Quan sát biển báo hiệu để biết nơi được phép quay đầu; quan sát kỹ địa hình nơi chọn để quay đầu; lựa chọn quỹ đạo quay đầu xe cho thích hợp; quay đầu xe với tốc độ thấp; thường xuyên báo tín hiệu để người, các phương tiện xung quanh được biết; nếu quay đầu xe ở nơi nguy hiểm thì đưa đầu xe về phía nguy hiểm, đưa đuôi xe về phía an toàn.

ĐÁP ÁN

B Quan sát biển báo hiệu để biết nơi được phép quay đầu; quan sát kỹ địa hình nơi chọn để quay đầu; lựa chọn quỹ đạo quay đầu xe; quay đầu xe với tốc độ tối đa; thường xuyên báo tín hiệu để người, các phương tiện xung quanh được biết; nếu quay đầu xe ở nơi nguy hiểm thì đưa đuôi xe về phía nguy hiểm và đầu xe về phía an toàn.

Khi ngồi lái ô tô tư thế chân, lưng, tay của người lái xe như thế nào là đúng để bảo đảm an toàn và thoải mái?

A Điều chỉnh ghế sao cho chân có thể đạp phanh và ga dễ dàng, ngồi thẳng lưng, hai tay nắm vô lăng, tay trái nắm ở vị trí 9 đến 10 giờ và tay phải nắm ở vị trí từ 2 đến 4 giờ.

ĐÁP ÁN

B Ngồi sát vô lăng để dễ quan sát hoặc ngồi tự do, không cần điều chỉnh ghế

C Ngồi ngả người về phía sau nhiều để thư giãn, chân trái để ở vị trí chân ga, hai tay nắm vô lăng ở vị trí bất kỳ.

Khi điều khiển ô tô lên dốc cao, người lái xe cần thực hiện các thao tác nào dưới đây để bảo đảm an toàn?

A Tăng lên số cao từ chân dốc, điều chỉnh ga cho xe nhanh lên dốc; đến gần đỉnh dốc phải tăng ga để xe nhanh chóng qua dốc; về số thấp, đi sát về phía bên phải đường, có tín hiệu (còi, đèn) để báo cho người lái xe đi ngược chiều biết.

B Về số thấp từ chân dốc, điều chỉnh ga cho xe từ từ lên dốc; đến gần đỉnh dốc phải đi chậm, đi sát về phía bên phải đường, có tín hiệu (còi, đèn) để báo cho người lái xe đi ngược chiều biết.

ĐÁP ÁN

Khi điều khiển ô tô xuống dốc dài, người lái xe cần thực hiện các thao tác nào dưới đây để bảo đảm an toàn?

A Tăng lên số cao, nhả bàn đạp ga ở mức độ phù hợp, kết hợp với phanh chân để khống chế tốc độ.

B Về số thấp, nhả bàn đạp ga ở mức độ phù hợp, kết hợp với phanh chân để khống chế tốc độ.

ĐÁP ÁN

C Về số không (0), nhả bàn đạp ga ở mức độ phù hợp, kết hợp với phanh chân để khống chế tốc độ.

Khi xuống dốc, muốn dừng xe, người lái xe cần thực hiện các thao tác nào để bảo đảm an toàn?

A Có tín hiệu rẽ phải, điều khiển xe sát vào lề đường bên phải; đạp phanh sớm và mạnh hơn lúc dừng xe trên đường bằng để xe đi với tốc độ chậm đến mức dễ dàng dừng lại được; về số 1, đạp 1/2 ly hợp (côn) cho xe đến chỗ dừng; khi xe đã dừng, về số không (N), đạp phanh chân, sử dụng phanh đỗ.

ĐÁP ÁN

B Có tín hiệu rẽ phải, điều khiển xe sát vào lề đường bên trái; đạp hết hành trình ly hợp (côn) và nhả bàn đạp ga để xe đi với tốc độ chậm đến mức dễ dàng dừng lại được tại chỗ dừng; khi xe đã dừng, đạp và giữ phanh chân.

C Có tín hiệu rẽ trái, điều khiển xe sát vào lề đường bên phải; đạp phanh sớm và mạnh hơn lúc dừng xe trên đường bằng để xe đi với tốc độ chậm đến mức dễ dàng dừng lại được; về số không (N) để xe đi đến chỗ dừng, khi xe đã dừng, sử dụng phanh đỗ.

Khi điều khiển xe trên đường vòng người lái xe cần phải làm gì để bảo đảm an toàn?

A Quan sát cẩn thận các chướng ngại vật và báo hiệu bằng còi, đèn; giảm tốc độ tới mức cần thiết, về số thấp và thực hiện quay vòng với tốc độ phù hợp với bán kính cong của đường vòng.

ĐÁP ÁN

B Quan sát cẩn thận các chướng ngại vật và báo hiệu bằng còi, đèn; tăng tốc để nhanh chóng qua đường vòng và giảm tốc độ sau khi qua đường vòng.

Khi điều khiển xe ô tô rẽ phải, người lái xe cần thực hiện các thao tác nào để bảo đảm an toàn?

A Có tín hiệu rẽ phải; quan sát an toàn phía sau; điều khiển xe sang làn đường bên trái; giảm tốc độ và quan sát an toàn phía bên phải để điều khiển xe qua chỗ đường giao nhau.

B Cách chỗ rẽ một khoảng cách an toàn có tín hiệu rẽ phải; giảm tốc độ, quan sát an toàn phía trước, sau, bên phải và điều khiển xe từ từ rẽ phải.

ĐÁP ÁN

C Cách chỗ rẽ một khoảng cách an toàn có tín hiệu rẽ phải; quan sát an toàn phía sau; điều khiển xe bám sát vào phía phải đường; tăng tốc độ và quan sát an toàn phía bên trái để điều khiển xe qua chỗ đường giao nhau.

Khi điều khiển xe ô tô rẽ trái, người lái xe cần thực hiện các thao tác nào để bảo đảm an toàn?

A Cách chỗ rẽ một khoảng cách an toàn có tín hiệu rẽ trái; giảm tốc độ, quan sát an toàn xung quanh đặc biệt là bên trái; đổi sang làn đường bên trái và điều khiển xe từ từ rẽ trái.

ĐÁP ÁN

B Cách chỗ rẽ một khoảng cách an toàn có tín hiệu rẽ trái, tăng tốc độ để xe nhanh chóng qua chỗ đường giao nhau; có tín hiệu xin đổi làn đường; quan sát an toàn xung quanh đặc biệt là bên trái; đổi làn đường sang phải để mở rộng vòng cua.

Khi điều khiển xe sử dụng hộp số cơ khí vượt qua rãnh lớn cắt ngang mặt đường, người lái xe cần thực hiện các thao tác nào để đảm bảo an toàn?

A Vào số một (1) và từ từ cho hai bánh xe trước xuống rãnh, tăng ga cho hai bánh xe trước vượt lên khỏi rãnh, tăng số, tăng tốc độ để bánh xe sau vượt qua rãnh.

B Tăng ga, tăng số để hai bánh xe trước và bánh xe sau vượt qua khỏi rãnh và chạy bình thường.

C Vào số một (1) và từ từ cho hai bánh xe trước xuống rãnh, tăng ga cho hai bánh xe trước vượt lên khỏi rãnh, tiếp tục để bánh xe sau từ từ xuống rãnh rồi tăng dần ga cho xe ô tô lên khỏi rãnh.

ĐÁP ÁN

Khi điều khiển xe qua đường sắt, người lái xe cần phải thực hiện các thao tác nào dưới đây để bảo đảm an toàn?

- A Khi có chuông báo hoặc thanh chắn đã hạ xuống, người lái xe phải dừng xe tạm thời đúng khoảng cách an toàn, kéo phanh tay nếu đường dốc hoặc phải chờ lâu.
- B Khi không có chuông báo hoặc thanh chắn không hạ xuống, người lái xe cần phải quan sát nếu thấy đủ điều kiện an toàn thì về số thấp, tăng ga nhẹ và không thay đổi số trong quá trình vượt qua đường sắt để tránh động cơ chết máy cho xe cho vượt qua.

C Cả hai ý trên

ĐÁP ÁN

Khi điều khiển xe ô tô tự đổ, người lái xe cần chú ý những điểm gì để bảo đảm an toàn?

- A Khi chạy trên đường xấu, nhiều ổ gà nên chạy chậm để thùng xe không bị lắc mạnh, không gây hiện tượng lệch "ben"; khi chạy vào đường vòng, cần giảm tốc độ, không lấy lái gấp và không phanh gấp.
- B Khi chạy trên đường quốc lộ, đường bằng phẳng không cần hạ hết thùng xe xuống.
- C Khi đổ hàng phải chọn vị trí có nền đường cứng và phẳng, dừng hẳn xe, kéo hết phanh đỗ; sau đó mới điều khiển cơ cấu nâng "ben" để đổ hàng, đổ xong hàng mới hạ thùng xuống.
- D Ý 1 và ý 3**

ĐÁP ÁN

Khi điều khiển xe tăng số, người lái xe cần chú ý những điểm gì để bảo đảm an toàn?

A Không được nhìn xuống buồng lái, cần phải tăng thứ tự từ thấp đến cao, phối hợp các động tác phải nhịp nhàng, chính xác.

ĐÁP ÁN

B Nhìn xuống buồng lái để biết chính xác vị trí các tay số, cần phải tăng thứ tự từ thấp đến cao, phối hợp các động tác phải nhịp nhàng, vù ga phải phù hợp với tốc độ.

Khi điều khiển xe giảm số, người lái xe cần phải chú ý những điểm gì để bảo đảm an toàn?

A Nhìn xuống buồng lái để biết chính xác vị trí các tay số, cần phải giảm thứ tự từ cao xuống thấp, phối hợp các động tác phải nhịp nhàng, chính xác.

B Không được nhìn xuống buồng lái, cần phải giảm thứ tự từ cao xuống thấp, phối hợp các động tác phải nhịp nhàng, chính xác, vù ga phải phù hợp với tốc độ.

ĐÁP ÁN

Để giảm tốc độ khi ô tô đi xuống đường dốc dài, người lái xe phải thực hiện các thao tác nào để bảo đảm an toàn?

A Nhả bàn đạp ga, đạp ly hợp (côn) hết hành trình, đạp mạnh phanh chân để giảm tốc độ.

B Về số thấp phù hợp, nhả bàn đạp ga, kết hợp đạp phanh chân với mức độ phù hợp để giảm tốc độ.

ĐÁP ÁN

C Nhả bàn đạp ga, tăng lên số cao, đạp phanh chân với mức độ phù hợp để giảm tốc độ.

Khi điều khiển ô tô qua đường ngập nước, người lái xe cần thực hiện các thao tác nào để đảm bảo an toàn?

- A Tăng lên số cao, tăng ga và giảm ga liên tục để thay đổi tốc độ, giữ vững tay lái để ô tô vượt qua đoạn đường ngập nước.
- B Đạp ly hợp (côn) hết hành trình, tăng ga và giảm ga liên tục để thay đổi tốc độ, giữ vững tay lái để ô tô vượt qua đoạn đường ngập nước.
- C Quan sát, ước lượng độ ngập nước mà xe ô tô có thể vượt qua an toàn, về số thấp, giữ đều ga và giữ vững tay lái để ô tô vượt qua đoạn đường ngập nước.

ĐÁP ÁN

Khi điều khiển xe ô tô tới gần xe chạy ngược chiều vào ban đêm, người lái xe cần thực hiện các thao tác nào để bảo đảm an toàn?

A Chuyển từ đèn chiếu xa sang đèn chiếu gần; không nhìn thẳng vào đèn của xe chạy ngược chiều mà nhìn chéo sang phía phải theo chiều chuyển động của xe mình.

ĐÁP ÁN

B Chuyển từ đèn chiếu gần sang đèn chiếu xa; không nhìn thẳng vào đèn của xe chạy ngược chiều mà nhìn chéo sang phía phải theo chiều chuyển động của xe mình.

C Chuyển từ đèn chiếu xa sang đèn chiếu gần; nhìn thẳng vào đèn của xe chạy ngược chiều để tránh xe bảo đảm an toàn.

Khi điều khiển xe ô tô trên đường trơn cần chú ý những điểm gì để bảo đảm an toàn?

A Giữ vững tay lái cho xe đi đúng vệt bánh xe đi trước, sử dụng số thấp đi chậm, giữ đều ga, đánh lái ngoặt và phanh gấp khi cần thiết.

B Giữ vững tay lái cho xe đi đúng vệt bánh xe đi trước, sử dụng số thấp đi chậm, gài cầu (nếu có), giữ đều ga, không lấy nhiều lái, không đánh lái ngoặt và phanh gấp.

ĐÁP ÁN

Khi động cơ xe ô tô đã khởi động, bảng đồng hồ xuất hiện ký hiệu như hình vẽ dưới đây là báo hiệu tình trạng gì của xe ô tô?

A Đang sử dụng phanh đỗ

ĐÁP ÁN

B Nhiệt độ nước làm mát quá mức cho phép

C Cửa xe đang mở



Khi động cơ xe ô tô đã khởi động, bảng đồng hồ xuất hiện ký hiệu như hình vẽ dưới đây là báo hiệu tình trạng gì của xe ô tô?

- A Đang sử dụng phanh đỗ
- B Thiếu dầu phanh
- C Nhiệt độ nước làm mát tăng quá mức cho phép
- D Áp suất dầu ở mức thấp**

ĐÁP ÁN



Khi động cơ xe ô tô đã khởi động, bảng đồng hồ xuất hiện ký hiệu như hình vẽ dưới đây là báo hiệu tình trạng gì của xe ô tô?

A Cửa xe đóng chưa chặt hoặc có cửa xe chưa đóng

ĐÁP ÁN

B Bộ nạp ắc quy gặp sự cố kỹ thuật

C Dầu bôi trơn bị thiếu

D Ý 2 và ý 3



Khi động cơ xe ô tô đã khởi động, bảng đồng hồ xuất hiện ký hiệu như hình vẽ dưới đây là báo hiệu tình trạng gì của xe ô tô?

- A Thiếu dầu phanh, phanh tay đang hãm
- B Hệ thống túi khí an toàn gặp sự cố
- C Lái xe và người ngồi ghế trước chưa cài dây đai an toàn ĐÁP ÁN
- D Cửa đóng chưa chặt, có cửa chưa đóng



Khi động cơ xe ô tô đã khởi động, bảng đồng hồ xuất hiện ký hiệu như hình vẽ dưới đây là báo hiệu tình trạng gì của xe ô tô?

A Báo hiệu thiếu dầu phanh

B Áp suất lốp không đủ

C Đang sử dụng phanh đỗ

D Sắp hết nhiên liệu

ĐÁP ÁN



Trong các loại nhiên liệu dưới đây, loại nhiên liệu nào giảm thiểu ô nhiễm môi trường?

A Xăng và dầu diesel

B Xăng sinh học và khí sinh học.

ĐÁP ÁN

C Ý 1 và ý 2

Các biện pháp tiết kiệm nhiên liệu khi chạy xe?

A Bảo dưỡng xe theo định kỳ và có kế hoạch lộ trình trước khi xe chạy.

B Kiểm tra áp suất lốp theo quy định và chạy xe với tốc độ phù hợp với tình trạng mặt đường và mật độ giao thông trên đường.

C Cả hai ý trên

ĐÁP ÁN

Khi đã đỗ xe ô tô sát lề đường bên phải, người lái xe phải thực hiện các thao tác nào dưới đây khi mở cửa xuống xe để đảm bảo an toàn?

A Quan sát tình hình giao thông phía trước, phía sau và phía bên mở cửa xe, mở hé cánh cửa, nếu đảm bảo an toàn thì mở cửa ở mức cần thiết để xuống xe ô tô.

ĐÁP ÁN

B Mở cánh cửa và quan sát tình hình giao thông phía trước, nếu đảm bảo an toàn thì mở cửa ở mức cần thiết để xuống xe ô tô.

C Mở cánh cửa hết hành trình và nhanh chóng ra khỏi xe ô tô

Khi điều khiển xe ô tô qua đường sắt không có rào chắn, không có người điều khiển giao thông, người lái xe phải xử lý như thế nào?

A Giảm tốc độ, dừng lại trước vạch dừng, quan sát cả hai phía, nếu không có tàu đi tới, tăng ga nhẹ vượt qua đường sắt.

B Nếu thấy có tàu đi tới thì dừng lại trước vạch dừng, chỉ khi tàu đi qua mới được đi.

C Cả hai ý trên

ĐÁP ÁN

Khi lái xe ô tô qua đường sắt không có rào chắn, không có người điều khiển giao thông, người lái xe thực hiện thao tác: “giảm tốc độ, dừng lại trước vạch dừng, quan sát cả hai phía, nếu không có tàu đi tới, tăng ga nhẹ vượt qua đường sắt. Nếu thấy có tàu đi tới thì dừng lại trước vạch dừng, chỉ khi tàu đi qua mới được đi” để đảm bảo an toàn là đúng hay không?

A Không đúng

B Đúng

ĐÁP ÁN

C Không cần thiết, vì nếu nhìn thấy tàu còn cách xa, người lái xe có thể tăng số cao, tăng ga để cho xe nhanh chóng vượt qua đường sắt.

Khi điều khiển xe ô tô có hộp số tự động đi vào đường trơn trượt, lầy lội, người lái xe phải xử lý như thế nào để đảm bảo an toàn?

A Về số thấp, kết hợp phanh chân để giảm tốc độ.

ĐÁP ÁN

B Giữ nguyên tay số D, kết hợp phanh đỗ để giảm tốc độ

C Về số N (số 0), kết hợp phanh chân để giảm tốc độ.

Khi động cơ ô tô đã khởi động, muốn điều chỉnh ghế của người lái, người lái xe phải để cần số ở vị trí nào?

A Vị trí N hoặc vị trí P hoặc số 0

ĐÁP ÁN

B Vị trí D hoặc số 1

C Vị trí R

Khi điều khiển xe ô tô có hộp số tự động, người lái xe sử dụng chân như thế nào là đúng để bảo đảm an toàn?

A Không sử dụng chân trái; chân phải điều khiển bàn đạp phanh và bàn đạp ga

ĐÁP ÁN

B Chân trái điều khiển bàn đạp phanh, chân phải điều khiển bàn đạp ga.

C Không sử dụng chân phải; chân trái điều khiển bàn đạp phanh và bàn đạp ga

Khi tầm nhìn bị hạn chế bởi sương mù hoặc mưa to, người lái xe phải thực hiện các thao tác nào để bảo đảm an toàn?

A Tăng tốc độ, chạy gần xe trước, nhìn đèn hậu để định hướng

B Giảm tốc độ, chạy cách xa xe trước với khoảng cách an toàn, bật đèn sương mù và đèn chiếu gần.

ĐÁP ÁN

C Tăng tốc độ, bật đèn pha vượt qua xe chạy trước.

Khi đèn pha của xe đi ngược chiều gây chói mắt, làm giảm khả năng quan sát trên đường, người lái xe xử lý như thế nào dưới đây để bảo đảm an toàn?

A Giảm tốc độ, giữ vững tay lái, nhìn chệch sang lề đường bên phải

ĐÁP ÁN

B Bật đèn pha chiếu xa và giữ nguyên tốc độ

C Tăng tốc độ, bật đèn pha đối diện xe phía trước.

Để đạt được hiệu quả phanh cao nhất, người lái xe mô tô phải sử dụng các kỹ năng như thế nào dưới đây?

A Sử dụng phanh trước.

B Sử dụng phanh sau

C Giảm hết ga, sử dụng đồng thời cả phanh sau và phanh trước

ĐÁP ÁN

Khi lái xe ô tô trên mặt đường có nhiều "ổ gà", người lái xe phải thực hiện thao tác như thế nào để bảo đảm an toàn?

A Giảm tốc độ, về số thấp và giữ đều ga.

ĐÁP ÁN

B Tăng tốc độ cho xe lướt qua nhanh.

C Tăng tốc độ, đánh lái liên tục để tránh "ổ gà".

Khi điều khiển xe ô tô gặp mưa to hoặc sương mù, người lái xe phải làm gì để bảo đảm an toàn?

A Bật đèn chiếu gần và đèn vàng (nếu có), điều khiển gạt nước, điều khiển ô tô đi với tốc độ chậm để có thể quan sát được; tìm chỗ an toàn dừng xe, bật đèn dừng khẩn cấp báo hiệu cho các xe khác biết.

ĐÁP ÁN

B Bật đèn chiếu xa và đèn vàng, điều khiển gạt nước, tăng tốc độ điều khiển ô tô qua khỏi khu vực mưa hoặc sương mù.

C Tăng tốc độ, bật đèn pha vượt qua xe chạy phía trước.

Điều khiển xe ô tô trong trời mưa, người lái xe phải xử lý như thế nào để bảo đảm an toàn?

A Giảm tốc độ, tăng cường quan sát, không nên phanh gấp, không nên tăng ga hay đánh vô lăng đột ngột, bật đèn chiếu gần, mở chế độ gạt nước ở chế độ phù hợp để đảm bảo quan sát.

ĐÁP ÁN

B Phanh gấp khi xe đi vào vũng nước và tăng ga ngay sau khi ra khỏi vũng nước.

C Bật đèn chiếu xa, tăng tốc độ điều khiển ô tô qua khỏi khu vực mưa

Khi lùi xe, người lái xe phải xử lý như thế nào để bảo đảm an toàn giao thông?

A Quan sát bên trái, bên phải, phía sau xe, có tín hiệu cần thiết và lùi xe với tốc độ phù hợp.

ĐÁP ÁN

B Quan sát phía trước xe và lùi xe với tốc độ nhanh

C Quan sát bên trái và phía trước của xe và lùi xe với tốc độ nhanh.

Điều khiển xe ô tô trong khu vực đông dân cư cần lưu ý điều gì dưới đây?

A Giảm tốc độ đến mức an toàn, quan sát, nhường đường cho người đi bộ, giữ khoảng cách an toàn với các xe phía trước.

B Đi đúng làn đường quy định, chỉ được chuyển làn đường ở nơi cho phép, nhưng phải quan sát.

C Cả hai ý trên

ĐÁP ÁN

Khi điều khiển xe ô tô nhập vào đường cao tốc người lái xe cần thực hiện như thế nào dưới đây để bảo đảm an toàn giao thông?

A Quan sát, phát tín hiệu, nhường đường cho các xe đang chạy trên đường cao tốc, khi đủ điều kiện an toàn thì tăng tốc độ cho xe nhập vào làn đường cao tốc, nếu có làn đường tăng tốc thì phải cho xe chạy trên làn đường đó trước khi cho xe nhập vào làn của đường cao tốc.

ĐÁP ÁN

B Phát tín hiệu, quan sát các xe đang chạy phía trước, nếu bảo đảm các điều kiện an toàn thì tăng tốc độ cho xe nhập ngay vào làn đường cao tốc.

C Phát tín hiệu và lái xe nhập vào làn đường tăng tốc, quan sát các xe phía sau đang chạy trên đường cao tốc, khi đủ điều kiện an toàn thì giảm tốc độ, từ từ cho xe nhập vào làn đường cao tốc.

Khi điều khiển xe ô tô ra khỏi đường cao tốc người lái xe cần thực hiện như thế nào dưới đây để bảo đảm an toàn giao thông?

A Quan sát phía trước để tìm biển báo chỉ dẫn "lối ra đường cao tốc", kiểm tra tình trạng giao thông phía sau và bên phải, nếu bảo đảm điều kiện an toàn thì phát tín hiệu và điều khiển xe chuyển dần sang làn bên phải, nếu có làn đường giảm tốc thì phải cho xe di chuyển trên làn đường đó trước khi ra khỏi đường cao tốc.

ĐÁP ÁN

B Quan sát phía trước để tìm biển báo chỉ dẫn "lối ra đường cao tốc", trường hợp vượt qua "lối ra đường cao tốc" thì phát tín hiệu, di chuyển sang làn đường giảm tốc và lùi xe quay trở lại.

Người lái xe được dừng xe, đỗ xe trên làn dừng khẩn cấp của đường cao tốc trong trường hợp nào dưới đây?

A Xe gặp sự cố, tai nạn hoặc trường hợp khẩn cấp không thể di chuyển bình thường.

ĐÁP ÁN

B Để nghỉ ngơi, đi vệ sinh, chụp ảnh, làm việc riêng...

C Cả hai ý trên.

Trên đường đôi muốn vượt xe kéo rơ moóc phía trước, người lái xe phải xử lý như thế nào?

- A Giữ khoảng cách an toàn, tránh đi vào vị trí điểm mù của xe kéo rơ moóc, bật xi nhan trái đồng thời kết hợp đèn, còi xin vượt.
- B Khi xe kéo rơ moóc đã có tín hiệu cho vượt (không có chướng ngại vật phía trước và xe đi ngược chiều), thấy đủ điều kiện an toàn thì vượt dứt khoát, không di chuyển song song bên cạnh xe kéo rơ moóc.
- C Khi vượt qua, phải quan sát gương chiếu hậu bên phải nếu có khoảng trống an toàn mới được cho xe chạy vào làn của mình, tắt xi nhan và tiếp tục hành trình.
- D Cả ba ý trên.

ĐÁP ÁN

Khi điều khiển xe ô tô xuống đường dốc dài, độ dốc cao, người lái xe số tự động cần thực hiện các thao tác nào dưới đây để bảo đảm an toàn?

A Nhả bàn đạp ga, về số thấp, đạp phanh chân với mức độ phù hợp để giảm tốc độ.

ĐÁP ÁN

B Nhả bàn đạp ga, về số N đạp phanh chân và kéo phanh tay để giảm tốc độ

Khi đi từ đường nhánh ra đường chính, người lái xe phải xử lý như thế nào là đúng?

A Quan sát, giảm tốc độ, phát tín hiệu, nhường đường cho xe trên đường chính từ bất kỳ hướng nào tới.

ĐÁP ÁN

B Nháy đèn, bấm còi để xe đi trên đường chính biết và tăng tốc độ cho xe đi ra đường chính.

C Quan sát xe đang đi trên đường chính, nếu là xe có kích thước lớn hơn thì nhường đường, xe có kích thước nhỏ hơn thì tăng tốc độ cho xe đi ra đường chính.

Khi đang lái xe mô tô hoặc ô tô, nếu có nhu cầu sử dụng điện thoại để nhắn tin hoặc gọi điện, người lái xe phải thực hiện như thế nào trong các tình huống nêu dưới đây?

A Giảm tốc độ để bảo đảm an toàn với xe phía trước và sử dụng điện thoại để liên lạc.

B Giảm tốc độ để dừng xe ở nơi cho phép sau đó sử dụng điện thoại để liên lạc.

ĐÁP ÁN

C Tăng tốc độ để cách xa xe phía sau và sử dụng điện thoại để liên lạc.

Những thói quen nào dưới đây khi điều khiển xe mô tô tay ga tham gia giao thông dễ gây tai nạn nguy hiểm?

A Sử dụng còi.

B Phanh đồng thời cả phanh trước và phanh sau.

C Chỉ sử dụng phanh trước.

ĐÁP ÁN

Người ngồi trên xe ô tô cần thực hiện những thao tác mở cửa như thế nào dưới đây để xuống xe để bảo đảm an toàn?

A Quan sát phía trước, phía sau và bên phía mở cửa để phát hiện các phương tiện đang di chuyển tới gần, khi đủ điều kiện an toàn, mở hé cửa, sau đó mở ở mức cần thiết để xuống xe.

ĐÁP ÁN

B Quan sát tình hình giao thông phía trước, không cần quan sát phía sau và bên mở cửa; mở cánh cửa hết hành trình và nhanh chóng ra khỏi xe ô tô.

Khi điều khiển xe mô tô quay đầu, người lái xe cần thực hiện như thế nào để bảo đảm an toàn?

A Bật tín hiệu báo rẽ trước khi quay đầu, từ từ giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại.

B Chỉ quay đầu xe tại những nơi được phép quay đầu

C Quan sát an toàn các phương tiện tới từ phía trước, phía sau, hai bên đồng thời nhường đường cho xe từ bên phải và phía trước đi tới.

D Cả ba ý trên

ĐÁP ÁN

Tay ga trên xe mô tô hai bánh có tác dụng gì dưới đây?

- A Để điều khiển xe chạy về phía trước.
- B Để điều tiết công suất động cơ qua đó điều khiển tốc độ của xe
- C Để điều khiển xe chạy lùi
- D Ý 1 và ý 2

ĐÁP ÁN

Gương chiếu hậu của xe mô tô hai bánh có tác dụng gì dưới đây?

- A Để quan sát an toàn phía bên trái khi chuẩn bị rẽ trái
- B Để quan sát an toàn phía bên phải khi chuẩn bị rẽ phải.
- C Để quan sát an toàn phía sau của bên trái và bên phải trước khi chuyển hướng**
- D Để quan sát an toàn phía trước cả bên trái và bên phải trước khi chuyển hướng.

ĐÁP ÁN

Để bảo đảm an toàn khi tham gia giao thông, người lái xe mô tô hai bánh cần điều khiển tay ga như thế nào?

A Tăng ga thật mạnh, giảm ga từ từ

B Tăng ga thật mạnh, giảm ga thật nhanh

C Tăng ga từ từ, giảm ga thật nhanh.

ĐÁP ÁN

D Tăng ga từ từ, giảm ga từ từ.

Để tránh đổ, ngã khi điều khiển xe mô tô hai bánh ở nơi đường xấu, nhỏ và hẹp, người lái xe cần xử lý như thế nào?

A Đi ở tốc độ thấp, quan sát liên tục khoảng cách từ 05 m đến 10 m phía trước để điều chỉnh sớm hướng di chuyển.

B Trong quá trình di chuyển không nên dùng phanh trước tránh làm khóa bánh dẫn hướng.

C Không được lắc người sang trái hoặc phải nhiều, trọng tâm cơ thể cần trùng với trọng tâm của xe.

D Cả ba ý trên

ĐÁP ÁN

Khi lái xe ô tô điện xuống dốc dài, đổ đèo, người lái xe cần chú ý những vấn đề gì để bảo đảm an toàn?

A Kiểm tra hệ thống an toàn, pin của xe trước khi xuất phát

B Nhả chân ga để phanh tái sinh hoạt động

C Rà phanh chân để kịp thời xử lý tình huống khẩn cấp

D Cả ba ý trên

ĐÁP ÁN

Khi lái xe ô tô điện qua khu vực ngập nước, người lái xe cần phải chú ý những vấn đề gì?

- A Người lái xe phải tìm hiểu khả năng chìm trong nước của xe để xác định cung đường di chuyển.
- B Giữ vững tay lái, đi đều ga, tránh không để xe chết máy giữa dòng, không nên dừng xe trên đường ngập nước.
- C Lái xe tốc độ chậm, không tạo sóng và giữ khoảng cách an toàn với các phương tiện xung quanh, nhất là người đi bộ.

D Cả ba ý trên

ĐÁP ÁN

Danh mục kiểm tra môn Kỹ thuật lái xe

☐

Gọi đúng tên và biết tác dụng của mọi bộ phận trong buồng lái

☐

Thuộc 4 nấc khoá điện và 3 nấc công tắc đèn

☐

Nói được trình tự chuẩn bị 6 bước trước khi xe lăn bánh

☐

Thuộc thứ tự thao tác khởi hành và không còn chết máy khi tập

☐

Phân biệt được ba cách giảm tốc độ và biết khi nào dùng cách nào

☐

Thuộc nguyên tắc lên dốc số nào xuống dốc số đó

☐

Biết xử lý khi gặp xe ngược chiều bật đèn pha ban đêm

☐

Chỉ ra được điểm mù của xe con và xe tải

☐

Đọc thuộc trình tự 11 bài sát hạch trong hình

☐

Nhớ mốc 3 giây phanh và 5 giây bật tín hiệu ở tình huống nguy hiểm

☐

Trả lời đúng toàn bộ câu điểm liệt của chương này

☐

Làm hết 58 câu hai vòng liên tiếp không sai câu nào

Căn cứ pháp lý và nguồn của bộ slide

Bộ slide bám theo văn bản còn hiệu lực tại thời điểm biên soạn. Khi có văn bản mới, hãy đối chiếu lại phần pháp luật.

Văn bản	Nội dung	Hiệu lực
Luật 36/2024/QH15	Trật tự, an toàn giao thông đường bộ (bản hợp nhất 55/VBHN-VPQH)	01/01/2025
Luật 35/2024/QH15	Luật Đường bộ	01/01/2025
Luật 118/2025/QH15	Sửa 10 luật liên quan an ninh, trật tự (sửa một số điều Luật 36/2024)	01/7/2026
NĐ 168/2024/NĐ-CP	Xử phạt vi phạm hành chính; trừ điểm, phục hồi điểm giấy phép lái xe	01/01/2025
TT 14/2025/TT-BXD	Chương trình đào tạo lái xe (sửa đổi bởi TT 17/2026/TT-BXD)	01/9/2025
TT 12/2025/TT-BCA	Sát hạch, cấp GPLX — cấu trúc đề đang áp dụng	01/3/2025
TT 108/2026/TT-BCA	Sát hạch, cấp GPLX (bản mới) — nội dung sát hạch mới	01/3/2027
Giáo trình Kỹ thuật lái xe ô tô	Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Hà Nội 2018 — bản PDF kèm trong thư mục này	—

Giáo trình in kèm trong thư mục này là bản 2017–2018 soạn theo Luật GTĐB 2008. Phần kỹ thuật, cấu tạo, kỹ năng lái vẫn dùng tốt; riêng phần pháp luật hãy tin theo slide và văn bản mới, không tin theo giáo trình cũ.

CHÚC BẠN THI ĐẠT NGAY LẦN ĐẦU

Bạn đã đi hết môn KỸ THUẬT LÁI XE

- Đọc lại chương 06 vào tối trước ngày thi sa hình.
- Ra sân tập thì tập chậm, tập đúng trước, tập nhanh sau.
- Ghi lại bài nào mình hay sai và xin thầy cho tập riêng bài đó.
- Sau khi có bằng, hãy đọc lại chương 04 và 05 mỗi khi chuẩn bị đi đường dài.